**KẾ HOẠCH TUẦN 2**

*Chủ đề: Các mùa trong năm*

*(Từ Ngày 08/12/2025 -12/12/2025)*

**Giáo viên: Cô Ánh - Cô Chi**

| | THỜI GIAN | THỨ HAI | THỨ BA | THỨ TƯ | THỨ NĂM | THỨ SÁU |
|---|---|---|---|---|---|---|
| BUỔI SÁNG | 6:45 - 7:15 | **Đón trẻ/ Trực nhật** | | | | |
| | 7:15 - 7:30 | **Thể dục sáng** | | | | |
| | 7:30 - 8:00 | **Ăn sáng - Vệ sinh** | | | | |
| | 8:00 - 8:15 | **Sinh hoạt vòng tròn đầu ngày/ Điểm Danh**<br>Đếm hơi thở | | | | |
| | 8:15 - 8:45 | **Review for the first assessment** | | | | |
| | 8:45 - 9:00 | **Uống sữa hoặc bổ sung trái cây** | | | | |
| | 9:00- 9:30 | **MTTN**<br>Khám phá thực vật theo mùa. | **Toán - Logic**<br>Ôn tập sắp xếp theo quy tắc 2 đối tượng | **HĐ với nước**<br>Kỹ thuật chân trườn sấp dưới nước có phao hỗ trợ P4 | **CTTPVH**<br>Vịt con xấu xí ( video) | **Tiếng Việt**<br>Ôn tập chữ cái o,ô,ơ |
| | 9:30 - 10:00 | **Review for the first assessment** | | | | |
| | 10:00 -10:30 | **Vận động tinh**<br>Ống bóp lớn | **LNTT**<br>Lịch sự nơi công cộng | **Hình học**<br>Kết hợp khay hình vuông và thẻ hình vuông | **Số học**<br>So sánh nhiều hơn – ít hơn | **Thủ công**<br>Mô hình Cây bốn mùa |
| | 10:45 -11:45 | **Vệ sinh chuẩn bị giờ ăn - Ăn trưa - Vệ sinh chuẩn bị giờ ngủ** | | | | |
| | 11:45 -13:45 | **Ngủ trưa** | | | | |
| | 13:45 -14:30 | **Ăn Xế - Vận động theo nhạc - Vệ sinh cá nhân - Thay quần áo** | | | | |
| BUỔI CHIỀU | 14:30 -15:00 | **Review for the first assessment** | | | | |
| | 15:00 -15:30 | **Kỹ năng sống**<br>Tập xử lý tình huống bị lạc người thân nơi công | **KPKH**<br>Thí nghiệm kem cầu vồng | **Nặn**<br>Vòng tròn 4 mùa | **Điêu khắc**<br>Vòng tròn 4 mùa | **Dinh Dưỡng**<br>Tạo hình salad và trang trí |
| | 15:30- 16:00 | **HĐ với nước**<br>Kỹ thuật chân trườn sấp dưới nước có phao hỗ trợ P3 | **Âm nhạc**<br>FELIZ NAVIDAD | **Rèn luyện thể chất**<br>Sasuke Tuệ Đức 1 | **Võ Nhạc**<br>Thực hiện 3 đòn đấm theo nhịp nhạc | **Sinh Hoạt cuối tuần** |
| | 16:00- 16:30 | **Trực nhật/ sắp xếp lớp học/ Sinh hoạt vòng tròn** | | | | |
| | 16:30 -17:00 | **Thủ tục chia tay cuối ngày / Trả trẻ / Học ngoài giờ** | | | | |